

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRẦN THỊ THÙY LINH

**DẠY ĐỌC - HIỂU TRUYỆN NGẮN “MỘT NGƯỜI HÀ NỘI”
CỦA NGUYỄN KHẢI (SGK NGỮ VĂN 12, TẬP 2) THEO HƯỚNG
KẾT HỢP CẢM HỨNG NGỌI CA VÀ CẢM HỨNG PHÊ PHÁN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

THÁI NGUYÊN, NĂM 2010

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRẦN THỊ THÙY LINH

**DẠY ĐỌC - HIỂU TRUYỆN NGẮN “MỘT NGƯỜI HÀ NỘI”
CỦA NGUYỄN KHẢI (SGK NGỮ VĂN 12, TẬP 2) THEO HƯỚNG
KẾT HỢP CẢM HỨNG NGỢI CA VÀ CẢM HỨNG PHÊ PHÁN**

Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Văn và Tiếng Việt

Mã số: 60.14.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
GS-TS. NGUYỄN THANH HÙNG**

THÁI NGUYÊN, NĂM 2010

LỜI CẢM ƠN

Em xin được bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc của mình tới **GS. TS Nguyễn Thanh Hùng** – người thầy đã tận tâm hướng dẫn, giúp đỡ em trong quá trình thực hiện và hoàn thành luận văn này.

Em xin chân thành cảm ơn các thầy giáo, cô giáo trong khoa Ngữ Văn và khoa Sau đại học - trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên – Đại học Thái Nguyên, đã tạo điều kiện - giúp đỡ em trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Cuối cùng, em xin gửi lời cảm ơn tới gia đình và bạn bè đã tạo điều kiện, giúp đỡ, động viên em trong suốt quá trình học tập và hoàn thành luận văn.

Tác giả luận văn:

TRẦN THỊ THUYẾT LINH

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nghiên cứu và thiết kế thể nghiệm của luận văn là trung thực.

Thái Nguyên, tháng 8 năm 2010

Tác giả

Trần Thị Thùy Linh

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

HS	: Học sinh
GV	: Giáo viên
THPT	: Trung học phổ thông
SGK	: Sách giáo khoa
SGV	: Sách giáo viên
NXB	: Nhà xuất bản
NXBHN	: Nhà xuất bản Hà Nội
NXBVH	: Nhà xuất bản văn học
NXB ĐHTN	: Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên
NXBGD	: Nhà xuất bản giáo dục
GS	: Giáo sư
TS	: Tiến sĩ

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
A. MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	5
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	6
3.1. Đối tượng nghiên cứu	6
3.2. Phạm vi nghiên cứu	6
4. Phương pháp nghiên cứu.....	6
5. Lịch sử vấn đề.....	6
5.1 Về vấn đề đọc - hiểu	6
5.2 Về vấn đề cảm hứng sáng tác của nhà văn	7
5.3 Về vấn đề tác giả và tác phẩm.....	8
6. Cấu trúc luận văn	12
B. NỘI DUNG	16
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA ĐỀ TÀI	14
1.1. Khái lược chung về lý thuyết đọc - hiểu.....	14
1.1.1. “Đọc” và “hiểu” theo lý luận dạy học hiện đại.....	14
1.1.2 Đọc - hiểu văn bản văn chương.....	15
1.1.2.1 Khái niệm đọc - hiểu.....	15
1.1.2.2 Đặc điểm của đọc - hiểu văn bản văn chương.....	16
1.1.2.3 Vai trò của đọc - hiểu văn bản văn chương.....	17
1.1.2.4 Yêu cầu của việc đọc - hiểu văn bản văn chương.....	17
1.1.2.5 Kỹ thuật đọc - hiểu	18
1.2.1 Khái niệm cảm hứng sáng tác của nhà văn.....	19
1.2.2 Cảm hứng ngợi ca và cảm hứng phê phán trong sáng tác văn học...20	
1.2.2.1 Cảm hứng ngợi ca.....	20
1.2.2.2 Cảm hứng phê phán.....	22

1.2.2.3 Sự kết hợp cảm hứng ngợi ca và cảm hứng phê phán trong sáng tác tác phẩm văn chương nói chung và dạy đọc - hiểu tác phẩm “Một người Hà Nội” nói riêng.....	23
1.2.3 Cảm hứng sáng tác và quan niệm nghệ thuật của nhà văn.	26
Chương 2: “MỘT NGƯỜI HÀ NỘI” – TÁC PHẨM ĐA NGHĨA THEO CÁCH KHÁM PHÁ ĐA DIỆN CON NGƯỜI	29
2.1 Sự chuyển biến trong quan niệm nghệ thuật của Nguyễn Khải qua hai giai đoạn sáng tác.....	29
2.1.1 Từ 1955-1975.	29
2.1.1.1 Khẳng định và ngợi ca những con người trong thời kì mới.	29
2.1.1.2 Con người với những mặt trái trong con mắt Nguyễn Khải.	36
2.1.2 Sau 1975.	39
2.1.2.1 Sự phát hiện những vấn đề nhân sinh mang nội dung triết lý sâu sắc trong các tác phẩm của Nguyễn Khải.	39
2.1.2.2 Tính đối thoại nhiều chiều trong tác phẩm của Nguyễn Khải.	43
2.2 Ngợi ca và phê phán trong tác phẩm “ <i>Một người Hà Nội</i> ” của Nguyễn Khải.	48
2.2.1 “Một người Hà Nội” – con người mang vẻ đẹp của đất kinh kì.	48
2.2.2 Cảm hứng phê phán trong “Một người Hà Nội”.....	53
Chương 3: THIẾT KẾ THỂ NGHIỆM.....	57
3.1 Thực trạng việc dạy học tác phẩm “ <i>Một người Hà Nội</i> ” ở trường THPT hiện nay.....	57
3.1.1 Những khó khăn và thuận lợi trong dạy học tác phẩm “Một người Hà Nội” hiện nay.	57
3.1.1.1 Đối với giáo viên.	57
3.1.1.2 Đối tượng học sinh	60

3.1.2 Ý kiến đánh giá của giáo viên và học sinh về tác phẩm “Một người Hà Nội”	61
3.1.2.1 Đánh giá chung về tác phẩm	61
3.1.2.2 Những đánh giá mang tính thực tiễn	62
3.1.3 Thực trạng dạy và học tác phẩm “Một người Hà Nội” ở trường THPT hiện nay.	63
3.2 Thiết kế thể nghiệm	64
3.2.1 Mục đích của thiết kế	64
3.2.2 Thiết kế giáo án “Một người Hà Nội”	65
3.2.3 Giải thích thiết kế	81
3.2.4 Hướng dẫn thực hiện thiết kế	81
C. KẾT LUẬN	83
TÀI LIỆU THAM KHẢO	85
PHỤ LỤC

A. MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài.

1.1 Nguyễn Khải thuộc thế hệ những nhà văn trưởng thành từ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đặc biệt có những thành tựu văn học gắn liền với những bước phát triển của cách mạng và sự đổi thay của lịch sử dân tộc. Tuy cha của Nguyễn Khải thuộc hàng quan lại thời thực dân phong kiến nhưng mẹ con Nguyễn Khải chỉ là cảnh “vợ lẽ con thêm”, mọi sự quan tâm của người cha hầu như là không có, nếu có cũng chỉ là lén lút. Ngay từ nhỏ đã phải trải qua cuộc sống khó khăn, gian khổ, thậm chí là tủi nhục. Đã có lúc ông tự nói với mình: “*Không thể chết được, vậy thì phải sống. Sống bằng cái nhẫn nhục, cái chịu thương chịu khó, không giây phút nào được buông lơ, không lúc nào được huyênh hoặc...*” (**Một giọt nắng nhạt**). Chính vì Nguyễn Khải sớm mang trong mình một thân phận, do đó ở ông, ta nhận thấy sự nhận thức về thân phận từ rất sớm.

Cách mạng tháng 8 bùng nổ và thành công đã tác động mạnh mẽ đến ngòi bút của các nhà văn lúc bấy giờ, trong đó có Nguyễn Khải. Ông khẳng định: “*không có Cách mạng thì đến làm người tầm thường cũng khó, nói gì đến làm một nhà văn*” (**Thượng đế thì cười**). Thậm chí ông không ngần ngại bộc lộ lòng biết ơn của mình với Cách mạng: “*Đã nhiều lần tôi tự hỏi: Nếu không có Cách mạng tháng 8 thì đời mình sẽ ra sao nhỉ?*” (**Nhìn lại những trang viết của mình**). Dù đến với nghề văn hết sức tình cờ, không chủ đích, nhưng mang trong mình tâm lòng nhiệt thành, sôi nổi cộng với hiện thực cuộc Cách mạng đang sục sôi, ông đã để lại những trang viết mang tính thời sự rõ nét. Ban đầu ông viết văn là để phục vụ Cách mạng, viết về Cách mạng. Ông bám sát từng mảng hiện thực đang diễn ra trước mắt mình và tái hiện lại một cách chân thực và rõ nét nhất: Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc ta chống thực dân Pháp và đế

quốc Mĩ xâm lược... Tất cả với một tiêu chí chung là để người đọc tìm thấy động lực, ý chí cách mạng trong mỗi tác phẩm của mình, và không bỏ sót bất cứ một sự kiện nào. Đặc biệt, số phận con người trong văn của Nguyễn Khải luôn được nhìn nhận dưới mọi góc độ. Mọi suy tư, trăn trở, cảm xúc của con người được nhà văn đưa vào trang viết của mình hết sức tự nhiên nhưng cũng không kém phần tinh tế. Nói như nhà văn Nguyễn Chí Trung thì: *“ông có một thân phận nên cảm ai được thân phận của con người, và một niềm tin mãnh liệt lấy văn học làm vũ khí chiến đấu, góp phần tích cực vào việc xây dựng cuộc sống”*.

Là một nhà văn luôn có ý thức sâu sắc về sự gắn bó với những vấn đề thời sự và những nhiệm vụ chính trị của thời đại, ông luôn đi vào cuộc sống với những vận động, biến thiên của nó và phơi bày hiện thực ra trước mắt người đọc để người đọc chiêm nghiệm, suy ngẫm và thấy được một phần mình trong đó. Và nhà văn Nguyễn Khải theo như đánh giá của nhà văn Nguyên Ngọc ông *“xứng đáng là tiêu biểu cho cả một thế hệ những người cầm bút của đất nước này và cho cả cuộc sống nhọc nhằn, trăn trở, trâm luân nhẫn nại mà dũng cảm và đẹp đến kì lạ của đất nước này, của nhân dân đất nước này”* [6, tr.24].

1.2 Sự nghiệp sáng tác của Nguyễn Khải không chỉ dừng lại ở một thể loại, một đề tài nhất định mà nó là cả một gia tài đồ sộ, bao gồm nhiều thể loại như: truyện ngắn, tiểu thuyết, kịch, kí, tạp văn... Và ở thể loại nào ông cũng để lại dấu ấn riêng, đạt được những thành công nhất định. *“Bạn đọc chờ đợi ở ông một thái độ mạnh dạn, nhìn thẳng vào những vấn đề quan trọng và phức tạp của thực tiễn. Giới nghiên cứu phê bình nhận thấy ở nhà văn một cách tiếp cận hiện thực độc đáo, cái nhìn sắc sảo và tinh tế, nhiều khía cạnh của đời sống, đặc biệt là những thân phận, những trạng thái tâm lý của con người”* [6, tr.9].